

# HỒ SƠ KHẢO SÁT SƠ BỘ VÀ XÁC LẬP DỰ ÁN

## 1. Phân tích hiện trạng và yêu cầu cho tương lai

a. Tiến hành tìm hiểu sơ bộ về hệ thống cũ (Khảo sát **03 mức**: thao tác tác nghiệp (TP), điều phối quản lý (MIS), quyết định lãnh đạo, chuyên gia (DSS), các hình thức: phỏng vấn/bảng câu hỏi/phiếu điều tra,... thu thập thông tin và phân loại: **thông tin hiện tại/tương lai, động**(sự tăng hay giảm lưu chuyển của các chứng từ, giấy tờ)/**tĩnh**(tổ chức hồ sơ và sổ sách)/**biến đổi**(thông tin được biến đổi ra sao, sử dụng những công thức tính toán nào),...)

Tổng hợp kết quả khảo sát theo 02 loại: tổng hợp theo các xử lý (thấy được tổng thể các xử lý xảy ra trong tổ chức), tổng hợp theo các dữ liệu (kiểm tra sự đầy đủ, tính phù hợp của dữ liệu lưu trữ và mối quan hệ giữa chúng)

**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DỮ LIỆU**

Dự án: Quản lý <b>Siêu thị CoopMart</b>	Công việc/Xử lý: <b>Lập đơn hàng</b>	Số thứ tự: XX
Người lập: Nguyễn Văn A	Dữ liệu: <b>Nhà cung cấp</b>	Ngày lập: XX/XX/XXXX
1. Định nghĩa:	- Dùng để chỉ những nhà cung cấp hàng thường xuyên, mỗi giá trị dữ liệu nhà cung cấp xác định duy nhất một nhà cung cấp.	
2. Định dạng dữ liệu:	- Kiểu ký tự, gồm 30 đến 40 ký tự, các ký tự đầu viết tắt viết hoa.	
3. Số lượng:	- 50 nhà cung cấp (mức tối đa) Ví dụ: Công ty Dầu ăn Tường An, viết tắt TUONGAN	
4. Mô tả:	- Tên nhà cung cấp thường có tên đầy đủ và tên viết tắt, đôi khi còn có tên bằng tiếng Anh. Ngoài tên nhà cung cấp còn kèm theo thông tin khác như địa chỉ, điện thoại, fax, tài khoản,...	

**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT CÔNG VIỆC/XỬ LÝ**

Dự án: Quản lý <b>Siêu thị CoopMart</b>	Công việc/Xử lý: <b>Lập đơn hàng</b>	Số thứ tự: XX
Người lập: Nguyễn Văn A		Ngày lập: XX/XX/XXXX
1. Mô tả công việc:	- Lập các đơn đặt hàng khi công ty có nhu cầu đặt hàng với nhà cung cấp.	
2. Điều kiện bắt đầu ( <b>kích hoạt</b> ):	- Tồn kho dưới mức quy định; - Đề nghị hấp dẫn của nhà cung cấp; - Có đề nghị cung ứng của khách hàng; - Đến ngày lập đơn hàng theo quy định quản lý;	
3. Thông tin <b>đầu vào</b> :	- Thẻ kho, giấy đề nghị, danh sách nhà cung cấp, danh mục hàng hóa	

	đề nghị (đơn chào hàng)
4. Kết quả <b>đầu ra</b> :	- Nhân viên điện thoại đặt hàng và đơn hàng được lập và gửi đến một (nhiều) nhà cung cấp tương ứng,...
5. <b>Nơi sử dụng</b> :	- Nhà cung cấp, bộ phận tài vụ, bộ phận lưu trữ  - Tần suất: tùy thuộc ngày trong tuần Thứ 2, 7: không xảy ra Thứ 3, 5: 10 - 15 lần Thứ 4, 6: 0 – 5 lần
6. <b>Những quy tắc, điều kiện đi kèm</b> :	- Những đơn hàng trên 2 triệu phải được trưởng bộ phận thông qua (quản lý); - Số lượng đặt dưới mức quy định cho trước (kỹ thuật) - Quy định một số người cụ thể lập đơn hàng (tổ chức)

b. Đánh giá hiện trạng hệ thống (Những hạn chế về: con người, các quy trình xử lý, cơ cấu tổ chức, trang thiết bị..)

c. Yêu cầu mới (trong tương lai): nguyện vọng của các nhân viên? các thông tin chưa được đáp ứng?

## 2. Xác định phạm vi, khả năng, mục tiêu dự án của hệ thống mới

- Phạm vi của hệ thống mới giải quyết vấn đề gì?
- Nhân lực sử dụng. Ví dụ: đội ngũ nhân viên điều khiển hệ thống cần bao nhiêu?
- Tài chính (Chi phí bao nhiêu cho dự án. Ví dụ: Phí viết chương trình, phí bảo trì, v.v...)
- Khắc phục các điểm yếu kém của hệ thống hiện tại.
- Thể hiện chiến lược lâu dài. Dự án phải có hướng mở, ví dụ: trong tương lai dự án có thể được phát triển thêm, giải quyết thêm những vấn đề gì?

## 3. Phác họa giải pháp và cân nhắc tính khả thi

Đưa ra các giải pháp (các phương án) để thuyết phục người dùng (*ở mức sơ bộ*). Từ đó, định hướng cho việc phân tích và thiết kế hệ thống thông tin (Giải pháp cho máy đơn, Cho máy mạng)

- Khả thi về mặt nghiệp vụ: phải đáp ứng được các yêu cầu của công việc.
- Khả thi về mặt kỹ thuật: sử dụng phù hợp với hệ thống máy hiện có, tương lai, v.v...
- Khả thi về mặt kinh tế: chi phí viết chương trình có thể chấp nhận được, chi phí bảo trì không quá cao, v.v...
- Lựa chọn giải pháp (phương án đề nghị)

## 4. Lập dự trù và kế hoạch triển khai dự án:

a. Lập dự trù về thiết bị:

- Khối lượng dữ liệu lưu trữ tương ứng phần cứng.
- Các dạng làm việc với máy tính (*máy đơn, máy mạng*), xử lý trực tuyến (*Online*), v.v...
- Số lượng người dùng tối thiểu và tối đa của hệ thống.
- Khối lượng thông tin cần kết xuất, cần in ra giấy, v.v...
- Thiết bị ngoại vi đặc biệt như: Scanner, máy chấm công, đầu đọc mã vạch v.v...
- Các điều kiện đi kèm: Mua nguyên bộ, mua rời, v.v...
- Sơ đồ lắp đặt mức sơ bộ.

b. Công tác huấn luyện sử dụng chương trình:

- Thời gian huấn luyện, chia làm bao nhiêu nhóm huấn luyện.

c. Công việc bảo trì:

- Đội ngũ bảo trì (số lượng); Chi phí bảo trì; Thời gian bảo trì.